



I. Phần trắc nghiệm: (5 điểm)

Câu 1: Về mùa hạ, ở các địa điểm trên bán cầu Bắc luôn có

- A. ngày dài hơn đêm. B. đêm dài hơn ngày.
C. ngày đêm bằng nhau. D. toàn ngày hoặc đêm.

Câu 2: Vận chuyển là quá trình

- A. chuyển dời các vật liệu khỏi vị trí của nó. B. di chuyển vật liệu từ nơi này đến nơi khác.
C. tích tụ (tích lũy) các vật liệu đã bị phá hủy. D. phá hủy và làm biến đổi tính chất vật liệu.

Câu 3: Nhiệt độ trung bình năm cao nhất ở khu vực

- A. xích đạo. B. chí tuyến. C. vòng cực. D. cực.

Câu 4: Thủy quyển là lớp nước trên Trái Đất bao gồm nước ở

- A. biển, đại dương; nước ngầm; băng tuyết; nước sông, suối, hồ.
B. biển, đại dương; nước trên lục địa; hơi nước trong khí quyển.
C. sông, suối, hồ; nước ngầm; nước trong các biển và đại dương.
D. sông, suối, hồ; băng tuyết; nước trong các đại dương, hơi nước.

Câu 5: Hình thức dao động của sóng biển là theo chiều

- A. thẳng đứng. B. xoay tròn. C. chiều ngang. D. xô vào bờ.

Câu 6: Đất (thổ nhưỡng) là lớp vật chất

- A. tơi xốp ở bề mặt lục địa. B. rắn ở bề mặt vỏ Trái Đất.
C. mềm bở ở bề mặt lục địa. D. vụn ở bề mặt vỏ Trái Đất.

Câu 7: Nhóm đất nào sau đây **không** phân bố ở môi trường đới ôn hòa?

- A. Pôtdôn. B. Nâu và xám. C. Đen. D. Feralit đỏ vàng.

Câu 8: Dao động thủy triều lớn nhất ở trong trường hợp Mặt Trăng, Mặt Trời, Trái Đất nằm

- A. vuông góc với nhau. B. thẳng hàng với nhau.
C. lệch nhau góc 45 độ. D. lệch nhau góc 60 độ.

Câu 9: Những ngọn đá sót hình nấm thuộc địa hình

- A. mài mòn. B. băng tích. C. bồi tụ. D. thổi mòn.

Câu 10: Khi Luân Đôn đang đón giao thừa thì lúc đó Việt Nam là mấy giờ?

- A. 6 giờ. B. 7 giờ. C. 17 giờ. D. 19 giờ.

Câu 11: Phát biểu nào sau đây **không** đúng với các mảng kiến tạo?

- A. Phần nổi trên mực nước biển là lục địa, phần bị nước bao phủ là đại dương.
B. Các mảng nổi lên trên lớp vật chất quán dẻo thuộc phần trên của lớp Man-ti.
C. Mỗi mảng đều trôi nổi tự do và di chuyển độc lập, tốc độ rất lớn trong năm.
D. Khi dịch chuyển, các mảng có thể tách rời, xô vào nhau, hoặc trượt qua nhau.

Câu 12: Địa lũy thường được sinh ra trong điều kiện các lớp đá

- A. trời lên. B. sụt xuống. C. uốn nếp. D. xô lệch.

Câu 13: Frông địa cực (FA) là mặt ngăn cách giữa hai khối khí

- A. xích đạo và chí tuyến. B. chí tuyến và ôn đới.

C. ôn đới và cực.

D. cực và xích đạo.

Câu 14: Sông nằm trong khu vực xích đạo thường có nhiều nước

A. vào mùa hạ.

B. vào mùa xuân.

C. quanh năm.

D. theo mùa.

Câu 15: Nhân tố nào sau đây có tác động đến việc tạo nên thành phần vô cơ cho đất?

A. Khí hậu.

B. Sinh vật.

C. Địa hình.

D. Đá mẹ.

II. Phần tự luận: (5 điểm)

Câu 1: Trình bày các nhân tố ảnh hưởng đến lượng mưa? (2đ)

Câu 2: Trình bày cơ chế hoạt động của gió đất và gió biển? (2đ)

Câu 3: Tại sao trên Trái đất có nhiều loại đất khác nhau? (1đ)



ĐÁP ÁN KIỂM TRA CUỐI KỲ I MÔN ĐỊA LÍ 10, NĂM HỌC 2022-2023

I. Phần trắc nghiệm

Câu	701	702	703	704
1	A	B	C	A
2	B	C	A	A
3	B	D	D	B
4	B	C	B	D
5	A	D	D	B
6	A	C	A	C
7	D	A	B	B
8	B	D	A	D
9	D	A	D	D
10	B	B	B	A
11	C	A	B	A
12	A	B	C	B
13	C	B	C	B
14	C	A	B	C
15	D	B	A	C

II. Phần tự luận

ĐỀ 701, 703

Câu 1: Trình bày các nhân tố ảnh hưởng đến lượng mưa? (2đ)

- Khí áp: Nơi có áp thấp mưa nhiều (xích đạo, ôn đới); áp cao mưa ít (cận chí tuyến, cực). (0,25đ)
- Frông: Nơi có frông mưa nhiều (mưa frông); nơi có dải hội tụ nhiệt đới thường có mưa lớn (mưa dải hội tụ) (0,25đ)
- Gió: Những nơi có gió biển thổi vào hoặc có gió mùa mưa nhiều (0,25đ); Gió Mậu dịch mưa ít. (0,25đ)
- Dòng biển: Cùng năm ven bờ đại dương:
 - + Nơi có dòng biển nóng chảy qua thì mưa nhiều. (0,25đ)
 - + Nơi có dòng biển lạnh chảy qua thì mưa ít. (0,25đ)
- Địa hình:
 - + Cùng một sườn núi đón gió: (0,25đ)
 - > Càng lên cao nhiệt độ càng giảm, càng mưa nhiều.
 - > Tới một độ cao nào đó, độ ẩm không khí đã giảm nhiều, sẽ không còn mưa.
 - + Cùng một dãy núi: (0,25đ)
 - > Sườn đón gió mưa nhiều.
 - + Sườn khuất gió thường mưa ít và khô ráo.

Câu 2: Trình bày cơ chế hoạt động của gió đất và gió biển? (2đ)

- Gió biển:

+ Ban ngày ở lục địa (0,25đ), ven bờ đất hấp thụ nhiệt nhanh, nóng hơn mặt nước biển, nên hình thành áp thấp (0,25)

+ nước biển hấp thụ nhiệt chậm nên mát hơn, hình thành cao áp. (0,25đ)

Gió thổi từ cao áp (vùng biển) vào tới áp thấp (đất liền) gọi là gió biển. (0,25đ)

- Gió đất:

+ Ban đêm (0,25đ), đất liền tỏa nhiệt nhanh mát hơn, hình thành cao áp ở vùng đất liền. (0,25đ)

+ còn vùng nước biển ven bờ tỏa nhiệt chậm, nên hình thành áp thấp. (0,25đ)

Gió thổi từ áp cao (đất liền) tới áp thấp (vùng biển) nên gọi là gió đất. (0,25đ)

Câu 3: Tại sao trên Trái đất có nhiều loại đất khác nhau? (1đ)

- Bất kì loại đất tự nhiên nào trên Trái Đất cũng được hình thành bởi năm nhân tố (0,25đ), đó là đá mẹ, khí hậu, địa hình, sinh vật và thời gian. (0,25đ)

- Tùy vào điều kiện hình thành mà mỗi nhân tố có sự tác động mạnh, yếu khác nhau (0,25đ), tạo nên các loại đất khác nhau về tính chất, thành phần và giá trị sử dụng. (0,25đ)

ĐỀ 702, 704:

Câu 1: Trình bày các nhân tố ảnh hưởng đến chế độ nước sông? (2đ)

- Nước ngầm: Nguồn cung cấp ít biến động (0,25đ), cung cấp nước cho sông. (0,25đ)

- Chế độ mưa: Quy định chế độ dòng chảy sông. (0,5đ)

- Băng tuyết: Băng tuyết tan là nguồn cung cấp nước lớn cho sông. (0,25đ)

- Địa hình: Ảnh hưởng đến chế độ dòng chảy nước sông. (0,25đ)

- Hồ đầm và thực vật: Điều tiết chế độ dòng chảy nước sông. (0,25đ)

- Phụ lưu, chi lưu: Ảnh hưởng đến chế độ dòng chảy, chế độ mùa cạn, lũ. (0,25đ)

Câu 2: Trình bày cơ chế hoạt động của gió phơn? (2đ)

- Khi gió mát và ẩm thổi tới một dãy núi, bị núi chặn lại, không khí ẩm bị đẩy lên cao (0,25đ) và giảm nhiệt độ theo tiêu chuẩn của khí ẩm, trung bình cứ lên cao 100m giảm 0,6°C. (0,25đ)

+ Vì nhiệt độ hạ (0,25đ), hơi nước ngưng tụ, mây hình thành và mưa rơi bên sườn đón gió. (0,25đ)

- Khi không khí vượt sang sườn bên kia, hơi nước đã giảm nhiều (0,25đ), nhiệt độ tăng lên theo tiêu chuẩn không khí khô khi xuống núi, trung bình là 100m tăng 1°C. (0,25đ)

+ nên gió trở nên khô và rất nóng (0,25đ), gọi là hiệu ứng phơn khô nóng. (0,25đ)

Câu 3: Giải thích tại sao nhiệt độ trung bình năm của nước ta tăng dần từ Bắc vào Nam? (1đ)

- Nhiệt độ trung bình năm của nước ta tăng dần từ bắc vào nam chủ yếu do càng vào nam, vĩ độ càng thấp (0,25đ), góc nhập xạ càng lớn. (0,25đ)

- Miền Bắc chịu tác động của gió mùa Đông Bắc lạnh (0,25đ), miền Nam ít chịu ảnh hưởng của gió này. (0,25đ)

 **F**amilieu.com